**BÁO CÁO NĂM HỌC 2023-2024 – TRƯỜNG TRUNG HỌC**

1. Tất cả các Trường Trung học (THCS, THPT hoặc Trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS, THPT) sử dụng **email hcm.edu.vn** để báo cáo

2. **Ngày hoàn thành báo cáo: 16/6/2024**

3. Trường phổ thông nhiều cấp học chỉ thực hiện 01 báo cáo cho tất cả các cấp học.

4. Trường có nhiều điểm trường: Tổng hợp tất cả các điểm trường và thực hiện 01 báo cáo.

5. Trường có cấp học THCS sau khi thực hiện báo cáo này thì chuyển tiếp báo cáo qua email đến Phòng GDĐT Q/H/TP.

1. **THÔNG TIN, TỔ CHỨC**
2. **Mã số báo cáo**

- Các đơn vị xem mã số báo cáo tại: <https://hcmedu-my.sharepoint.com/:x:/g/personal/trunghoc_hcm_edu_vn/EVbjWelOiTBHkJxNTp1a56EBWsHdFAIT-_bt4QPYvY0kag?rtime=-AAQwSLT2Ug>

- Nhập đúng 4 chữ số của Mã số báo cáo của đơn vị.

1. **Tên trường**

Nhập đầy đủ cấp học. Ví dụ: THPT Bùi Thi Xuân hoặc THCS Nguyễn Du Q.1 hoặc THCS và THPT Nguyễn Văn ... hoặc TH, THCS và THPT Nguyễn Văn ...

1. **Địa chỉ trường**

Số, đường, Khu phố, Ấp (nếu có), Phường/Xã, Quận/Huyện (Trường có nhiều điểm trường thì nhập địa chỉ Điểm chính)

1. **Loại hình**

Chọn loại hình trường

Trường công lập

Trường tư thục vốn trong nước

Trường tư thục có một phần vốn nước ngoài

Trường tư thục 100% vốn nước ngoài

Trường dân lập

1. **Cấp học**

Chọn các cấp học mà trường tổ chức giảng dạy (Theo Quyết định thành lập của Trường)

THPT

THCS

TH và THCS

THCS và THPT

TH, THCS và THPT

1. **Quận/Huyện/TP**

Chọn theo địa chỉ của trường (Điểm chính của trường nhiều điểm trường)

Quận 1

Quận 3

Quận 4

Quận 5

Quận 6

Quận 7

Quận 8

Quận 10

Quận 11

Quận 12

Bình Chánh

Bình Tân

Bình Thạnh

Cần Giờ

Củ Chi

Gò Vấp

Hóc Môn

Nhà Bè

Phú Nhuận

Tân Bình

Tân Phú

Thủ Đức

1. **Hình thức tổ chức dạy học**

Chọn lựa hình thức dạy học tại đơn vị

2 buổi/ngày (phải có Quyết định của cơ quan QLGD)

1 buổi/ngày, một số lớp 2 buổi/ngày

1 buổi/ngày

1 buổi/ngày, còn tồn tại một số tiết dạy văn hóa ngoài giờ chính khóa, không thuộc kế hoạch 2 buổi/ngày và số tiết dạy thuộc các chương trình nhà trường

1. **Hình thức tổ chức phục vụ**

Chọn lựa hình thức tổ chức

Không có tổ chức phục vụ bán trú/nội trú

Có tổ chức bán trú

Có tổ chức nội trú

Có tổ chức bán trú và nội trú

1. **Số HS Bán trú**

Nhập tổng số học sinh bán trú toàn trường. Không có nhập: 0

1. **Số HS Nội trú**

Nhập tổng số học sinh nội trú toàn trường. Không có nhập: 0

1. **Kiểm định**

Chọn cấp độ kiểm định chất lượng giáo dục đã được kiểm định theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT (Căn cứ Quyết định công nhận). Chọn chưa kiểm định nếu nhà trường chưa được đánh giá ngoài hoặc đã đánh giá ngoài nhưng chưa có Quyết định công nhận)

Cấp độ 1

Cấp độ 2

Cấp độ 3

Cấp độ 4

Chưa kiểm định

1. **Chuẩn quốc gia**

Chọn mức độ đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT (Căn cứ Quyết định công nhận). Chọn chưa đạt chuẩn Quốc gia nếu nhà trường chưa có Quyết định công nhận

Mức độ 1

Mức độ 2

Chưa đạt chuẩn QG

1. **Hiệu trưởng**

Nhập đầy đủ Họ và tên của Hiệu trưởng. Đối với trường nhiều cấp học thì nhập họ tên

Hiệu trưởng cấp học cao nhất. (Viết hoa đầu mỗi từ. Ví dụ: Nguyễn Văn An)

1. **Điện thoại Hiệu trưởng**

Nhập số điện thoại di động của Hiệu trưởng. Nhập liên tiếp 10 số (kể cả số 0 ở đầu), không chừa khoảng trắng

1. **Phó Hiệu trưởng chuyên môn**

Nhập đầy đủ Họ và tên của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Đối với trường nhiều cấp học thì nhập họ tên Phó Hiệu trưởng cấp học cao nhất. (Viết hoa đầu mỗi từ. Ví dụ: Nguyễn Văn An)

1. **Điện thoại Phó Hiệu trưởng chuyên môn**

Nhập số điện thoại di động của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Nhập liên tiếp 10 số (kể cả số 0 ở đầu), không chừa khoảng trắng

1. **Giáo viên THPT**

Số lượng giáo viên chỉ dạy cấp THPT. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THCS**

Số lượng giáo viên dạy chỉ cấp THCS. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THCS-THPT**

Số lượng giáo viên dạy cả 2 cấp THCS và THPT đối với trường phổ thông nhiều cấp học. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THPT đạt chuẩn**

Số lượng giáo viên có dạy cấp THPT đạt chuẩn (tính cả GV trên chuẩn). Nếu GV dạy cả 2 cấp THCS và THPT đạt chuẩn thì tính vào mục này. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THCS đạt chuẩn**

Số lượng giáo viên dạy cấp THCS đạt chuẩn (tính cả GV trên chuẩn đối với cấp THCS. Chỉ tính số GV dạy cấp THCS). Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THPT trên chuẩn**

Số lượng giáo viên có dạy cấp THPT trên chuẩn. Nếu GV dạy cả 2 cấp THCS và THPT trên chuẩn thì tính vào mục này. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Giáo viên THCS trên chuẩn**

Số lượng giáo viên dạy cấp THCS trên chuẩn (Chỉ tính số GV dạy cấp THCS). Nếu không có thì nhập số 0

1. **Tỉ lệ giáo viên THPT trên lớp**

Nhập tỉ lệ GV THPT/lớp (Số GV/số lớp THPT, nhập 2 số lẻ thập phân, ngăn cách với phần nguyên là dấu chấm). Ví dụ: 2.21 (hiểu là: 2.21 GV/lớp). Nếu không có cấp THPT thì nhập 0

1. **Tỉ lệ giáo viên THCS trên lớp**

Nhập tỉ lệ GV THCS /lớp (Số GV/số lớp THCS, nhập 2 số lẻ thập phân, ngăn cách với phần nguyên là dấu chấm). Ví dụ: 2.21 (hiểu là: 2.21 GV/lớp). Nếu không có cấp THCS thì nhập 0

1. **Nhân viên THPT**

Số lượng nhân viên ở cấp THPT. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Nhân viên THCS**

Số lượng nhân viên ở cấp THCS. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Nhân viên THCS-THPT**

Số lượng nhân viên ở cả 2 cấp THCS và THPT đối với trường phổ thông nhiều cấp học. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Nhân viên phụ trách thiết bị**

Có thể chọn nhiều mục. Nếu không có thì chọn "Không"

Chính thức

Kiêm nhiệm

Đạt chuẩn

Chưa đạt chuẩn

Không

1. **DẠY HỌC NGOẠI NGỮ**
2. **Ngoại ngữ 1**

Chọn chương trình ngoại ngữ 1 đang tổ chức dạy học tại trường. Nếu chọn Khác thì thêm thuyết minh.

Tiếng Anh 10 năm

Tiếng Anh 12 năm

Tiếng Pháp

Tiếng Đức

Tiếng Trung

Tiếng Nhật

Tiếng Hàn

Mục khác:

1. **Ngoại ngữ 2**

Chọn Ngoại ngữ 2 đang tổ chức dạy học (có tham gia tính điểm trong Kiểm tra, đánh giá). Nếu chọn Khác thì nhập rõ tên ngoại ngữ

Tiếng Anh

Tiếng Pháp

Tiếng Đức

Tiếng Trung

Tiếng Nhật

Tiếng Hàn

Không có NN2

Mục khác:

1. **Chương trình GD nhà trường về ngoại ngữ (thu theo thỏa thuận)**

Dạy học Tích hợp (theo Nghị định 86/NĐ-CP đối với trường NCL do BGD phê duyệt)

Dạy học Tích hợp (Đề án 5695/QĐ-UBND của UBND TP - phối hợp với EMG)

Tiếng Anh Tăng cường

Tăng cường tiếng Pháp

Song ngữ tiếng Pháp

Đề án thí điểm tiếng Nhật (Bộ GDĐT)

Đề án thí điểm tiếng Hàn (Bộ GDĐT)

Dạy bổ sung tiếng Anh (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Pháp (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Đức (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Nhật (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Trung (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Hàn (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Không thực hiện

Khác

1. **Số Giáo viên nước ngoài**

Số lượng giáo viên nước ngoài giảng dạy tại trường. Nếu không có thì nhập số 0

1. **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

Trong mỗi phần có thể nhập văn bản dài. Nêu những mặt làm được, thuận lợi, khó khăn, giải pháp, kiến nghị. Bám sát yêu cầu Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học (theo công văn 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09/8/2023)

1. **Kế hoạch triển khai Chương trình giáo dục phổ thông**

Công tác chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; kế hoạch giáo dục của giáo viên (Theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP; Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT Điều lệ trường THCS và THPT) và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT...);

- Hệ thống hồ sơ của tổ chuyên môn; Công tác quản lý, sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn theo quy định; lưu giữ hồ sơ của tổ chuyên môn (bản cứng, điện tử…);

- Kế hoạch bài dạy giáo viên theo hướng dẫn của Bộ/Sở GDĐT;

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường;

- Việc tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá; việc xây dựng ma trận đề kiểm tra; đề kiểm tra;

- Việc kiểm tra nội bộ nhà trường về việc thực hiện dân chủ, công khai tại CSGD liên quan đến công tác chuyên môn, tuyển sinh (Ví dụ Tuyển sinh CSGD NCL: thông tin không chính xác tên trường, CT giảng dạy không đúng theo QĐ cho phép của cơ quan QLGD gây nhầm lẫn cho CMHS và HS);

- Triển khai thực hiện văn bản số 4271/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động năm học 2023 - 2024;

- Việc tổ chức dạy học các môn học Nghệ thuật, Giáo dục thể chất, các môn học mới so với CT GDPT 2006.

1. **Tăng cường lãnh đạo, phát huy vai trò tự chủ và trách nhiệm giải trình**

Công tác tham mưu, chỉ đạo các nội dung:

- Cấp ủy, Chi bộ và các đoàn thể phát huy sức mạnh hệ thống chính trị cơ sở trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác QLNN, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị; thực hiện qui định 1374-QĐ/TU ngày 01/12/2017 của Thành ủy (nếu có);

- Hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị, quản lý chuyên môn nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; CBQL, GV gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ;

- Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học;

- Công tác chuyên môn, tuyển sinh: thông tin, quảng cáo không chính xác tên trường, CT giảng dạy không đúng theo QĐ cho phép của cơ quan QLGD gây nhầm lẫn cho CMHS và HS;

- Tổ chức chọn lựa ấn phẩm xuất bản, tài liệu tham khảo theo đúng qui định của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT và hình thức công bố trên trang thông tin điện tử của CSGD (nếu có) để được sự giám sát của xã hội? Ấn phẩm, tài liệu lưu hành nội bộ phát hành với mục tiêu hỗ trợ học tập đảm bảo tính khoa học, sư phạm đáp ứng mục tiêu dạy học và tuân thủ các qui định về bản quyền và có hình thức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hay không?

- Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

1. **Công tác chỉ đạo, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (2006, 2018)**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai CT GDPT 2018; công tác tuyển dụng, sử dụng đội ngũ giáo viên, hợp đồng lao động; chất lượng đội ngũ;

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học *(Tình hình rà soát, thống kê các trang thiết bị đã quá hạn sử dụng, không đủ tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với Chương trình GDPT 2018; đề xuất biện pháp tiêu hủy hoặc thay thế phù hợp theo Thông tư 38/2022/TT-BGDĐT, Thông tư 39/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*;

- Công tác phối hợp với đơn vị xuất bản để cung cấp SGK, công tác vận động, hỗ trợ tặng SGK; trang bị đầy đủ tất cả các đầu SGK được bộ phê duyệt tại thư viện và cho học sinh mượn nhằm đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK để học ngay đầu năm học?

- Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018;

- Việc tổ chức thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá (10 năng lực được qui định trong CT GDPT 2018);

- Việc thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện trong năm học theo định hướng phát triểm phẩm chất người học (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm theo CT GDPT 2018) và đánh giá kết quả đổi mới việc đánh giá kết quả rèn luyện học sinh (không theo điểm hạnh kiểm, xếp hậng cũ);

- Triển khai thực hiện văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT.

1. **Điều kiện bảo đảm triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Về đội ngũ nhà giáo; Về trang bị sách giáo khoa tại thư viện nhà trường; Về hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh khó khăn;

- Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (Tình hình rà soát, thống kê các trang thiết bị đã quá hạn sử dụng, không đủ tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với Chương trình GDPT 2018; đề xuất biện pháp tiêu hủy hoặc thay thế phù hợp theo Thông tư 38/2022/TT-BGDĐT, Thông tư 39/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT);

**- THCS:** Việc xây dựng, tổ chức và triển khai giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên (Phân công giáo viên thực hiện giảng dạy; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Đổi mới phương pháp dạy học; tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu giảng dạy)

**- THPT:** Việc tổ chức dạy học môn lựa chọn Mỹ thuật, Âm nhạc, GDTC?

1. **Môn học lựa chọn, cụm chuyên đề lựa chọn**

- Nhà trường có tổ chức tư vần chọn lựa môn học và đảm bảo “có đầy đủ các môn học”, nội dung giáo dục theo qui định của CT GDPT hay không?

- Nhà trường thực hiện báo cáo số học sinh đăng ký và số lớp tổ chức giảng dạy các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề lựa chọn trên trang <https://quanly.hcm.edu.vn/;>

- Hình thức tổ chức lớp học các môn lựa chọn?

- Số học sinh có nguyện vọng và được nhà trường chấp thuận cho chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập. Ví dụ: 01 HS chuyển từ môn Vật lý sang môn Sinh học; 01 HS chuyển từ môn Hóa học sang môn GDKT-PL. Nếu không có thì nhập số 0.

1. **Kế hoạch hỗ trợ học sinh khi chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập**

- Nhà trường có các giải pháp phù hợp hỗ trợ học sinh bổ sung kiến thức, kỹ năng của môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học để bảo đảm cho học sinh có đủ năng lực học tiếp môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học tiếp theo. Nhà trường thực hiện chuyển đổi môn học cho học sinh theo hướng dẫn Công văn 68/BGDĐT-GDTrH và Công văn 3899/BGDĐT-GDTrH.

- Gửi tập tin kế hoạch dạng .docx hoặc .pdf. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: KHchuyendoi\_BuiThiXuan.pdf

1. **Hoạt động dạy học buổi 2**

Nhà trường đã tổ chức hoạt động dạy 2 buổi/ngày:

- Nội dung dạy học (theo tiết) thuộc Kế hoạch 2 buổi/ngày: Liệt kê số tiết tối đa trong tuần (của từng khối) thuộc 2 buổi/ngày sử dụng để dạy học (bám sát, nâng cao) các môn học thuộc chương trình GDPT

Ví dụ: Khối 10: 5 tiết (1 Văn, 2 Toán, 2 Tiếng Anh), Khối 11: …

- Nội dung hoạt động giáo dục thuộc Kế hoạch 2 buổi/ngày: Liệt kê số tiết (hoặc hoạt động qui đổi thành tiết) của các hoạt động giáo dục (không kể các hoạt động giáo dục thuộc chương trình chính khóa và các Chương trình nhà trường) trong tuần (của từng khối) thuộc 2 buổi/ngày

- Không có nhập: 0

1. **Chương trình nhà trường**

- Liệt kê số tiết tối đa trong tuần (có trong từng khối lớp) để thực hiện các Chương trình nhà trường

Ví dụ: Khối 10: 2 tiết Tin học QT, 2 tiết Tiếng Anh người nước ngoài, 2 tiết GD KNS; Khối 11...

- Không có nhập: 0

1. **Hình thức tổ chức Chương trình nhà trường**

Nhà trường đã tổ chức hình thức. Không có nhập: 0

- Kết hợp theo lớp của chương trình chính khóa

- Lập lớp mới riêng cho Chương trình nhà trường

1. **Hình thức đăng ký tự nguyện tham gia Chương trình nhà trường**

Nhà trường đã tổ chức hình thức

- Học sinh đăng ký theo lớp

- Học sinh đăng ký theo cá nhân

1. **Tự đánh giá việc tổ chức chương trình nhà trường**

Nhà trường tổ chức chương trình nhà trường trong năm học 2023-2024 theo các nội dung (thuộc trách nhiệm của trường) được qui định tại Mục 2 của Văn bản số 6759/BGDĐT-GDTX ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Bộ GDĐT?

- Tuân thủ đúng qui định

- Chưa tuân thủ đúng theo qui định (sẽ điều chỉnh trong HKII)

- Chưa tuân thủ đúng theo qui định (sẽ điều chỉnh trong năm học 2024-2025)

1. **Giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

- Công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trường học tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giáo dục;

- Quản lý hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục nội trú, bán trú đảm bảo an toàn, nâng cao sức khỏe cho người học.

- Phương án phòng chống, ngăn ngừa rủi ro.

1. **Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng chuẩn quốc gia, trường học số, trường học học hạnh phúc**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; thực hiện chương trình trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”

- Hoạt động dạy học, giáo dục tích hợp, lồng ghép và định hướng kiểm tra, đánh giá nhằm mục tiêu “mỗi ngày đến trường là một ngày vui” để góp phần quan trọng trong việc xây dựng trường học hạnh phúc.

- Thực hiện công trình thi đua xây dựng trường học số (văn bản số 6158/SGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Sở GDĐT về việc triển khai công trình xây dựng 50 trường học số chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025): hoàn thành đăng ký thi đua trên trang quanly.hcm.edu.vn; đăng ký xây dựng trường học số; các hoạt động chủ động sáng tạo trong xây dựng học liệu số tương tác, xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh.

1. **Phổ cập giáo dục**

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên phụ trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

1. **Chương trình, Đề án**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” theo Quyết định 5695/QĐ-UBND.

- Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030. Kết quả thực hiện năm học 2023 - 2024.

- Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025.

- Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh). Kết quả thực hiện năm học 2023 - 2024.

- Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Kết quả thực hiện năm học 2023 - 2024.

- Tiếp tục đưa nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy; tìm hiểu các mô hình toán, hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng các giải thuật này vào giải quyết các vấn đề cụ thể; tìm hiểu các ứng dụng mới của AI trong các lĩnh vực, biết làm việc nhóm và cách viết báo cáo khoa học.

1. **Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học;

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, STEAM theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT;

- Công tác tổ chức cho khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9, 11;

- Xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh;

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

- Tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của Thành phố.

1. **Công tác chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn**

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn theo văn bản 1950/SGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, xây dựng học liệu số; kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến; đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến và tổng hợp những khó khăn, nguyên nhân, kiến nghị;

- Thực hiện quản lý hoạt động dạy học trên LMS; có học liệu E - Learning tương tác được xây dựng theo CT GDPT 2018 đã được tổ CM và lãnh đạo trường học phê duyệt (học liệu E - Learning tương tác được xếp loại, thống kê, báo cáo trên trang quanly.hcm.edu.vn - mục tiêu đến năm 2025 đạt tỷ lệ 35% CT GDPT).

- Báo cáo kết quả thực hiện Học liệu số tương tác (E - Learning):

+ Số liệu “Học liệu số tương tác theo CT GDPT 2018” đã được phê duyệt: VD: SL Khối 6; SL Khối 7; SL Khối 8; SL Khối 10; SL Khối 11.

+ Số liệu “Học liệu số tương tác theo CT GDPT 2006” đã được phê duyệt: VD: SL Khối 9; SL Khối 12.

1. **Kết quả Công tác thi đua xây dựng trường học số năm 2023**

- Đã thực hiện đăng ký xây dựng trường học số trên trang quanly.hcm.edu.vn

- Thực hiện Công trình 50 trường học số tiêu biểu trên trang quanly.hcm.edu.vn

- Chỉ đạo, đăng ký và thực hiện thi đua thực hiện công trình “50 trường học số”: cách thức triển khai, sơ kết thực hiện, đánh giá kết quả và định hướng sắp tới

1. **Tăng cường xã hội hóa**

Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học, Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

1. **DẠY HỌC TÍCH HỢP**

Báo cáo nội dung thực hiện. Phần này có thể copy và dán văn bản dài

1. **Tích hợp phòng chống tham nhũng theo Chỉ thị 10/CT-TTg - Cấp THPT**

Về nội dung PCTN được tích hợp lồng ghép vào môn học GDCD với thời lượng là 6 tiết phân bổ trong 3 năm học từ lớp 10 đến lớp 12 được nhà trường thực hiện như thế nào? Về việc sử dụng tài liệu giảng dạy đối với cấp THPT: "Giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh THPT" ban hành theo Quyết định số 4763/QD-BGDDT, ngày 9/11/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT? (THCS nhập "0")

1. **Kinh phí phục vụ dạy học phòng chống tham nhũng theo Chỉ thị 10/CT-TTg - Cấp THPT**

Về việc kinh phí nhà trường bố trí tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất, tư liệu (phim ảnh, sự kiện, vụ án, ...) phục vụ cho việc giảng dạy Phòng chống tham nhũng. Nêu tổng số kinh phí trang bị trong năm học. VD nhập tổng số tiền: 2000000 (đơn vị tính là đồng, nhập liên tục không ngăn cách hàng triệu, ngàn) (THCS nhập "0")

1. **Tích hợp Bảo vệ môi trường**

Thực hiện Chỉ thị số 02/2005/CT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác bảo vệ môi trường (nêu những việc đã làm được), nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Tích hợp Bảo vệ động vật hoang dã**

Thực hiện Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chỉ đạo và thực hiện biện pháp kiểm soát, bảo tồn loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Thực hiện nội dung GD với di sản văn hóa**

Thực hiện hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ VHTTDL ngày 16/01/2013 về hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX), nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Giáo dục đạo đức, lối sống, ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa**

Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. **ỨNG DỤNG CNTT**
2. **Ứng dụng CNTT trong dạy học**

Việc dạy học trực tuyến, sử dụng phần mềm thí nghiệm ảo, các ứng dụng Công nghệ thông trong dạy học đã thực hiện trong năm học

1. **Ứng dụng CNTT trong quản lý**

Tự đánh giá của đơn vị trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý, cập nhật CSDL GD Trung học (tại địa chỉ http://quanly.hcm.edu.vn)

Cập nhật đầy đủ, chính xác CSDL chung về thông tin: nhà trường, học sinh, giáo viên.

CSDL trường kết nối API với CSDL chung, điểm số được quản lý đúng qui chế và được cập nhật.

Cập nhật HS mới và thực hiện chuyển trường trên phần mềm đầy đủ. Thực hiện đầy đủ, đúng hạn các báo cáo trực tuyến.

Đăng ký các hoạt động chuyên môn đúng hạn.

Đã thực hiện nhưng còn 1 số hạn chế cần khắc phục.

Chưa thực hiện đầy đủ.

Mục khác:

1. **Phòng máy tính**

Số lượng phòng máy tính có kết nối Internet cho học sinh

1. **Máy vi tính**

Tổng số lượng máy vi tính có kết nối internet cho học sinh đang hoạt động

1. **Dạy học Tin học quốc tế**

Nhà trường đã tổ chức dạy và cho học sinh thi các chứng chỉ quốc tế nào? Chọn "Không" nếu không tổ chức. Nếu chọn Khác thì thi tên chứng chỉ

MOS

IC3

ACA

ICDL

Không

Mục khác:

1. **Chứng chỉ THPT**

Số lượng học sinh THPT đã đạt chứng chỉ Tin học quốc tế trong năm học. Không có thì nhập: 0

1. **Chứng chỉ THCS**

Số lượng học sinh THCS đã đạt chứng chỉ Tin học quốc tế trong năm học. Không có thì nhập: 0

1. **Tổng kinh phí cho trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị CNTT trong năm học**

Nhập số tiền (đơn vị tính là Đồng): liên tục, không ngăn cách hàng ngàn, triệu.

1. **GIÁO DỤC HÒA NHẬP**
2. **Thực hiện nhiệm vụ GD hòa nhập**

Tự đánh giá của nhà trường về công tác GD hòa nhập (Các đơn vị chưa có HS hòa nhập thì tự đánh giá về công tác phổ biến)

Phổ biến Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Thực hiện văn bản số 5601/UBND-VX về phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập trong cơ sở giáo dục.

Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và phát triển Giáo dục hòa nhập Tp. HCM về GD hòa nhập.

Có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (đối với các trường có HS hòa nhập).

Có thực hiện các nội dung trên nhưng còn một số hạn chế.

Chưa thực hiện.

1. **Học sinh khuyết tật THPT**

Tính trên số lượng HS THPT đã có chứng nhận dạng tật và đã nhập thông tin đầy đủ trên CSDL chung. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Học sinh khuyết tật THCS**

Tính trên số lượng HS THCS đã có chứng nhận dạng tật và đã nhập thông tin đầy đủ trên CSDL chung. Nếu không có thì nhập số 0

1. **CLB TRƯỜNG HỌC - HOẠT ĐỘNG VĂN THỂ MỸ**
2. **CLB năng khiếu - TDTT của HS**

Tổng số CLB đang hoạt động hiệu quả

1. **Nội dung hoạt động văn thể mỹ nổi trội**

Hình thức tổ chức, Đánh giá hoạt động (Có thể copy và paste văn bản dài)

1. **Giáo dục thế chất và thể thao**

Thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 -2020 và định hướng đến năm 2025 (Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. (Có thể copy và paste văn bản dài)

1. **Phổ cập bơi**

Tổng số HS đã biết bơi.

1. **KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG**
2. **Quản lý dạy thêm, cải tiến hồ sơ, khắc phục lạm thu**

Quản lý việc dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

1. **Học sinh bỏ học**

Tổng số học sinh bỏ học (không thể vận động ra lớp). Không có nhập: 0

1. **Học sinh bảo lưu**

Tổng số học sinh bảo lưu (đi du học hoặc vì lý do đặc biệt khác). Không có nhập: 0

1. **Đánh giá chung về hoạt động chuyên môn trong năm học**

Có thể copy và paste văn bản dài

1. **Thành tích đạt được trong năm học**

Có thể copy và paste văn bản dài

1. **BÁO CÁO KẾ HOẠCH, MA TRẬN ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA**
2. **Kế hoạch kiểm tra HKII**

Gửi tập tin kế hoạch kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Tên tập tin đặt theo tên trường

(không dấu tiếng Việt). Ví dụ: BuiThiXuan.pdf; NguyenDu\_Q1.pdf

1. **Kiểm tra HKII - môn Toán**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Toan10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Toan6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Ngữ văn**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Van10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Van6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Ngoại ngữ**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Anh10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Anh6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Vật lí**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Li10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Li8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Hóa học**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Hoa10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Hoa8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Sinh học**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Sinh10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Sinh8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Lịch sử**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Su10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Dia8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Địa lí**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Dia10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Dia8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn GDCD, GDKT-PL**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: GDKT-PL10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; GDCD11-BuiThiXuan-deda-matran.docx; GCCD8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Công nghệ**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Congnghe10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Congnghe6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Tin học**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Tinhoc10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Tinhoc6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn GDTC**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: GDTC10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; GDTC6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn GDQP**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: GDQP10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Nghệ thuật**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Nhac10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Mithuat10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Nghethuat6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; Nhac8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; Mithuat8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn KHTN**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: KHTN6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Lịch sử và Địa lí**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: LS&DL6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **HOÀN THÀNH BÁO CÁO**
2. **Các ý kiến, đề xuất, đề nghị**

Không có nhập: 0

1. **Họ và tên, chức vụ, số điện thoại của người lập báo cáo**

Ví dụ: Nguyẫn Văn A, Phó Hiệu trưởng, 0909 ...